

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ TÀI CHÍNH

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 198/2010/TT-BTC

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2010

THÔNG TƯ

Quy định sửa đổi, bổ sung Mục lục ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Để đáp ứng yêu cầu công tác quản lý ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Mục lục ngân sách nhà nước được ban hành theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước và các Thông tư số 69/2009/TT-BTC ngày 03/4/2009, Thông tư số 136/2009/TT-BTC ngày 02/7/2009, Thông tư số 223/2009/TT-BTC ngày 25/11/2009, Thông tư số 26/2010/TT-BTC ngày 25/02/2010, Thông tư số 143/2010/TT-BTC ngày 22/9/2010 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước được ban hành theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008. Nội dung sửa đổi, bổ sung trong Thông tư này được thực hiện từ năm ngân sách 2011. Cụ thể như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung quy định phân loại theo ngành kinh tế (Loại, khoản), như sau:

1. Sửa đổi quy định về hạch toán theo ngành kinh tế (Loại, Khoản) tại điểm 3 mục I phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC, như sau:

Các khoản thu ngân sách nhà nước không hạch toán chi tiết theo loại, khoản của Mục lục ngân sách nhà nước.

Các đơn vị nộp khoản thu vào ngân sách nhà nước không phải ghi trên chứng từ nộp ngân sách nhà nước loại, khoản; Kho bạc nhà nước không phải hạch toán thu

ngân sách chi tiết theo loại, khoản; các báo cáo thu ngân sách, không báo cáo theo loại, khoản của Mục lục ngân sách.

2. Bổ sung nội dung hạch toán và bổ sung Khoản của Loại 160 “Xây dựng”, như sau:

a) Bổ sung nội dung hạch toán của Loại 160 “Xây dựng”, như sau:

Loại 160 “Xây dựng” còn được dùng để phản ánh các khoản chi kiến thiết thị chính, đầu tư các dự án không xếp được vào các loại, khoản nào phù hợp như dự án hệ thống điện, cấp nước và các công trình khác, và chi quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, vùng, lãnh thổ.

b) Bổ sung Khoản 172: Hoạt động quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, vùng, lãnh thổ.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung các mục thu ngân sách nhà nước và báo cáo ngân sách nhà nước theo Mục lục ngân sách nhà nước, như sau:

1. Bổ sung Tiểu mục của Mục 1000 “Thuế thu nhập cá nhân”, như sau:

Bổ sung Tiểu mục 1014: Thuế thu nhập từ dịch vụ cho thuê nhà, cho thuê mặt bằng.

2. Bổ sung Tiểu mục của Mục 1050 “Thuế thu nhập doanh nghiệp”, như sau:

a) Bổ sung Tiểu mục 1056: Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động thăm dò, phát triển mỏ và khai thác dầu, khí thiên nhiên (không kể thuế thu nhập doanh nghiệp thu theo hiệp định, hợp đồng thăm dò, khai thác dầu khí);

b) Bổ sung Tiểu mục 1057: Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động xổ số kiến thiết;

c) Bổ sung Tiểu mục 1058: Thuế thu nhập doanh nghiệp từ chuyên nhượng bất động sản khác.

3. Bổ sung Tiểu mục của Mục 1150 “Thu nhập sau thuế thu nhập”, như sau:

Bổ sung Tiểu mục 1153: Thu nhập sau thuế thu nhập từ hoạt động xổ số kiến thiết.

4. Bổ sung Tiểu mục của Mục 1700 “Thuế giá trị gia tăng”, như sau:

a) Tiểu mục 1704: Thuế giá trị gia tăng từ hoạt động thăm dò, phát triển mỏ và khai thác dầu, khí thiên nhiên (không kể thuế giá trị gia tăng thu theo hiệp định, hợp đồng thăm dò, khai thác dầu, khí);

b) Tiểu mục 1705: Thuế giá trị gia tăng từ hoạt động xổ số kiến thiết.

5. Bổ sung Tiểu mục của Mục 1750 “Thuế tiêu thụ đặc biệt”, như sau:

Tiểu mục 1758: Thuế tiêu thụ đặc biệt từ hoạt động xổ số kiến thiết.

6. Sửa đổi, bổ sung Tiểu mục của Mục 2600 “Phí thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường”, như sau:

a) Bổ sung Tiểu mục 2618: Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt;

b) Bổ sung Tiểu mục 2621: Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp;

c) Bổ sung Tiểu mục 2622: Phí bảo vệ môi trường đối với khí thải;

d) Bổ sung Tiểu mục 2623: Phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn;

đ) Bổ sung Tiểu mục 2624: Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là dầu thô và khí thiên nhiên;

e) Bổ sung Tiểu mục 2625: Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản còn lại;

g) Hủy bỏ Tiểu mục 2601 “Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải, chất thải rắn, khai thác khoáng sản”.

7. Các báo cáo thu, chi ngân sách nhà nước chi tiết theo mục lục ngân sách nhà nước, các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương gửi về Bộ Tài chính chỉ gửi dữ liệu điện tử (file dữ liệu điện tử) theo địa chỉ tqtns@mof.gov.vn và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo gửi theo file dữ liệu điện tử, không phải in ra giấy. Riêng Bộ Quốc phòng, Bộ Công an in ra giấy và gửi về Bộ Tài chính theo chế độ bảo mật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký. Các hướng dẫn về Mục lục ngân sách nhà nước và báo cáo theo Mục lục ngân sách nhà nước trái với quy định tại Thông tư này đều bãi bỏ.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Công Nghiệp